

Ngày 31/03/2025	11,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-2.7%	-5.2%	-7.6%

2024	
ROE	6.3%
	+/- YoY ▼ 1.7%

Q1/25	
DT thuần	86.6
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 97.4
	YoY ▲ 65.6
	▼ 52.9%
	▲ 312%

2024	
DT thuần	682
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 271
	▲ 66.0%

Q1/25	
LN gộp	24.4
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 0.30
	YoY ▲ 15.8
	▼ 1.1%
	▲ 184%

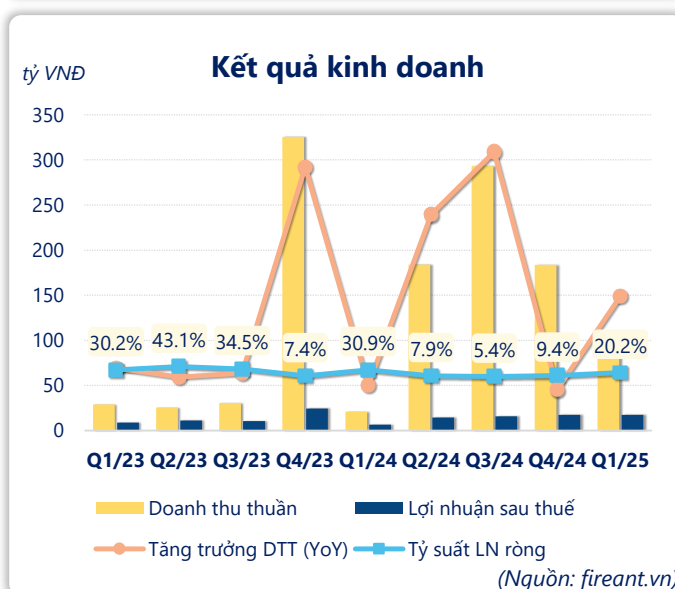
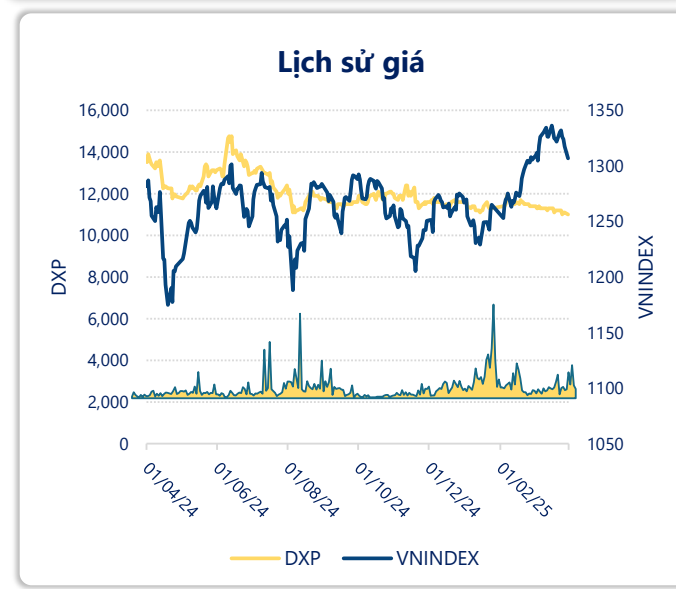
2024	
LN gộp	81.6
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 18.4
	▲ 29.0%

Q1/25	
LN thuần	21.9
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 0.30
	YoY ▲ 13.7
	▲ 1.3%
	▲ 168%

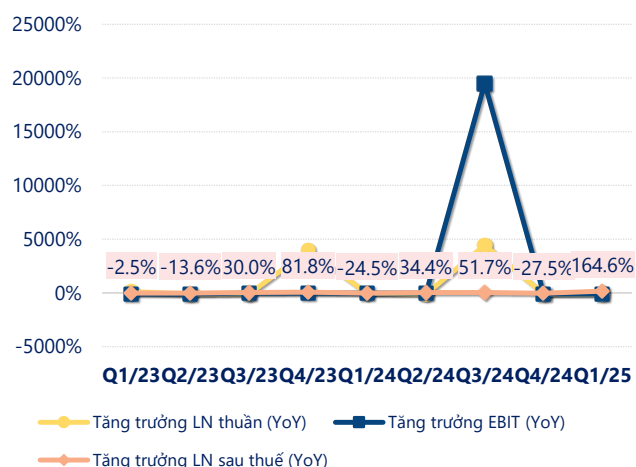
2024	
LN thuần	67.1
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 2.50
	▼ 3.6%

Q1/25	
LN sau thuế	17.5
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 0.20
	YoY ▲ 11.0
	▲ 1.0%
	▲ 168%

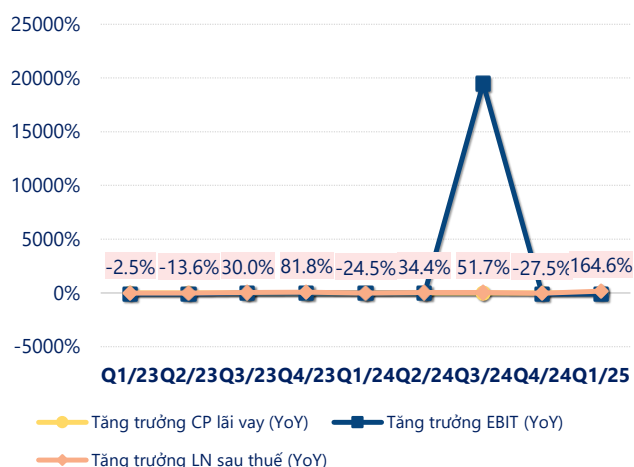
2024	
LN sau thuế	53.8
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 2.20
	▼ 4.0%



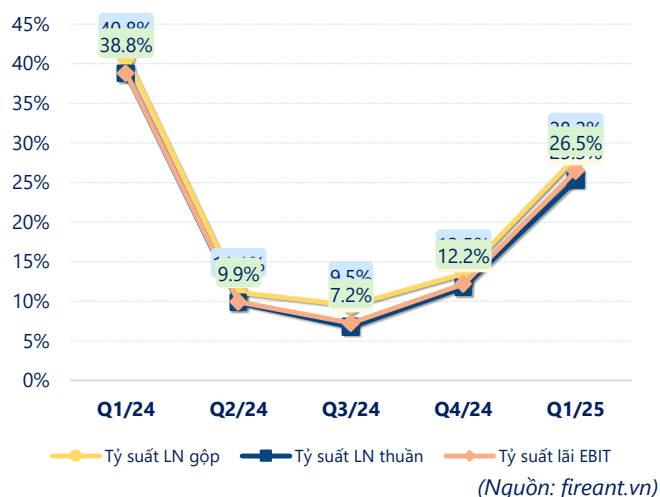
Tăng trưởng lợi nhuận



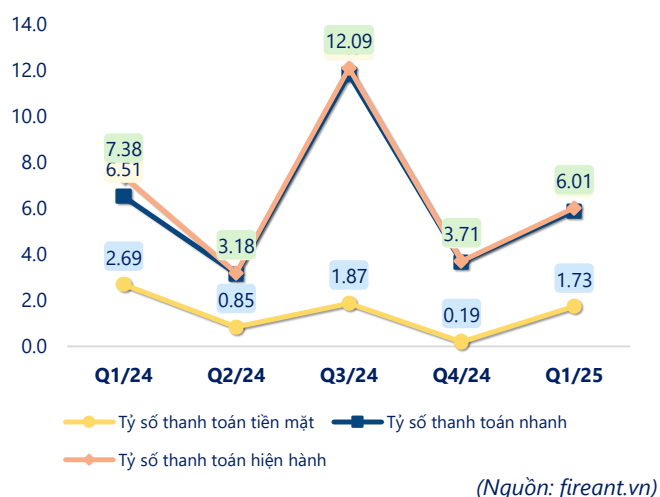
Tăng trưởng chi phí



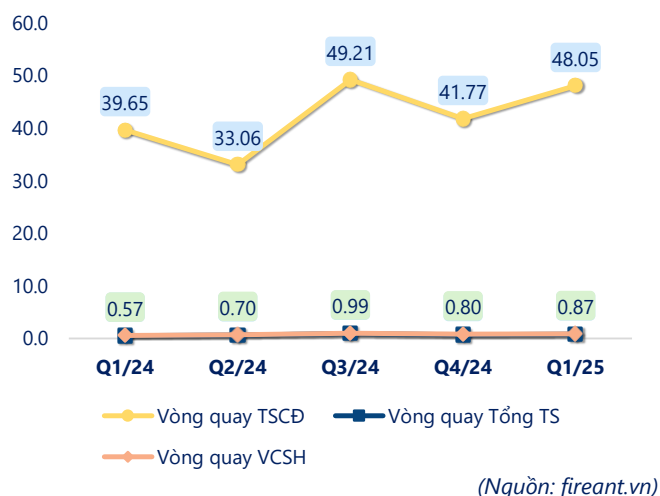
Tỷ suất lợi nhuận



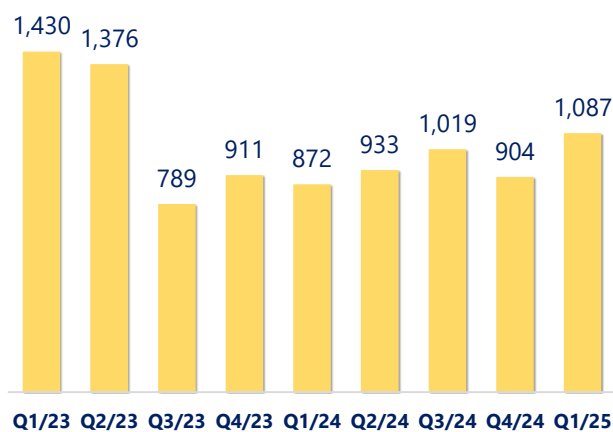
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	86.6	21.0	312%	682	411	66.0%
Giá vốn hàng bán	62.2	12.5	397%	600	347	72.7%
Lợi nhuận gộp	24.4	8.60	184%	81.6	63.2	29.0%
Doanh thu HĐTC	7.07	3.89	81.7%	16.1	19.2	-16.2%
Chi phí TC	1.03	0.26	296%	6.58	-1.95	438%
Chi phí lãi vay	1.03	0.00		2.43	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	4.10	0.00		7.18	0	
Chi phí QLDN	4.48	4.06	10.4%	16.8	14.7	13.8%
LN thuần từ HĐKD	21.9	8.17	168%	67.1	69.6	-3.6%
Lợi nhuận khác	0	0.00		-0.03	0.24	-112%
LN trước thuế	21.9	8.17	168%	67.1	69.8	-4.0%
Lợi nhuận sau thuế	17.5	6.51	168%	53.8	56.0	-4.0%
LNST của CĐ cty mẹ	17.5	6.51	168%	53.8	56.0	-4.0%

(Nguồn: fireant.vn)

